

**TÒA ÁN N DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2023/HSST.

Ngày: 23 - 3 - 2023.

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN N DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm N dân: 1. Ông Phạm Văn Huynh.

2. Bà Lê Thị Ánh Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Diễm - Thư ký Tòa án N dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án N dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2023/QĐST-HS ngày 27/02/2023, đối với bị cáo:

Hoàng Xuân H, sinh 1977 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: 64/3A L, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Công N; Trình độ học vấn: 4/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Thiên chúa: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Công Th (đã chết) và bà Trần Thị V; Từ năm 2003 đến 2006 sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Quỳnh Tr và có 01 con chung sinh năm 2004. Hiện có đăng ký kết hôn với Kim Thị D, có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án: Ngày 17/4/2008, bị Tòa án N dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 117/2008/HSST. Chưa thi hành trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại.

N thân: Ngày 16/8/2019, bị Tòa án N dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 197/2019/HSST. Đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 12/7/2022 đến ngày 21/7/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 22/3/2023 bị bắt theo Quyết định bắt, tạm giam số 71/2023/HSST-QĐBTG ngày 27/02/2023 của Tòa án N dân huyện Long Thành.

- Bị hại:

1/ Anh Phan Thanh N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: tổ 50, ấp 4, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh Tôn Thanh Q, sinh năm 1996.

Địa chỉ: tổ 22A, ấp 3, xã T , huyện L , tỉnh Đồng Nai.
(Bị cáo có mặt, bị hại anh N và anh Q đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 10 phút ngày 11/7/2022, Hoàng Xuân H điều khiển mô tô biển số 67N3-8179 đi từ phòng trọ của vợ H tại ấp 3, xã T , huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đến đây nhà trọ ông “Nguyễn Văn Kh” thuộc ấp 4, xã Tam An để tìm bạn tên Hiệp ở phòng số 3 nhưng không gặp. Tại đây, H thấy phòng số 04 đang mở hé cửa, trong phòng có Tôn Thanh Q và Phan Thanh N đang ngủ dưới nền nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của Q và N bán lấy tiền tiêu xài. H dựng xe ngoài đường trước dãy trọ (cách dãy trọ khoảng 15m) rồi đột nhập vào phòng số 4 thì thấy có 01 điện thoại di động hiệu Oppo A93 màu trắng của N và 01 điện thoại hiệu Oppo A54 của Q đang để trên đầu nệm nằm. H lấy 02 điện thoại và định tẩu thoát thì bị anh Q và anh N phát hiện truy đuổi. H chạy ra xe thì bị anh Q khống chế bắt giữ. Hai điện thoại do H trộm cắp bị rút nằm cạnh xe của H. Q và N trình báo Công an xã Tam An đến lập biên bản phạm tội quả tang chuyển đến Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá tài sản số 117/KL-HĐĐGTS ngày 19/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A93 màu trắng, đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh đen, đã qua sử dụng trị giá 2.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 5.000.000 đồng.

Vật chứng và xử lý vật chứng: 02 điện thoại nêu trên đã thu hồi trả lại cho bị hại.

Ngoài ra, còn tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 67N3 – 8179 do H mượn của Nguyễn Vũ Trí, sinh năm 2004, người đứng tên chủ sở hữu theo biển số xe là Hồ Thị Dung, trú tại ấp 2, xã Vĩnh Lộc, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Hiện Trí và chị Dung không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Q và N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo đã khai nhận hành vi của bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 251/CT-VKS-LT ngày 22/12/2022, Viện kiểm sát N dân huyện Long Thành đã truy tố Hoàng Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

- Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Long Thành tại phiên tòa: Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát là đúng pháp luật. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như tại cáo trạng.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo Q định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo Q định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 20 tháng tù giam.

Vật chứng và xử lý vật chứng: 02 điện thoại di động do bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại anh Q và anh N.

Ngoài ra, còn tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 67N3 – 8179 do H mượn của Nguyễn Vũ Trí, người đứng tên chủ sở hữu theo biển số xe là Hồ Thị Dung. Hiện Trí và chị Dung không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Q và anh N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại anh Q và anh N đề nghị xét xử vắng mặt. Xét những người này vắng mặt nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị tiếp tục xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Q và anh N.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 10 giờ 10 phút ngày 11/7/2022, tại phòng số 04 dãy nhà trọ ông “Nguyễn Văn Khiếu” thuộc ấp 4, xã Tam An, huyện Long Thành, H có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại hiệu Oppo A93 màu trắng của Phan Thanh N và 01 điện thoại hiệu Oppo A54 của Tôn Thanh Q thì bị anh Q và anh N phát hiện truy đuổi không chế bắt giữ, trình báo Công an xã Tam An đến lập biên bản phạm tội quả tang chuyển đến Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành điều tra xử lý theo thẩm Quyền. Tổng giá trị tài sản do H trộm cắp là 5.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có N thân xấu và 01 tiền án, bản thân bị cáo nhận thức rất rõ về hành vi trộm cắp tài sản là trái pháp luật nhưng để có tiền tiêu xài cá N nên vẫn cố tình thực hiện là thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì

vậy, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo Q định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo Q định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A93 màu trắng, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh đen, đã qua sử dụng đã thu hồi trả lại cho bị hại Q và N. Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 67N3 – 8179 do H mượn của Nguyễn Vũ Trí, người đứng tên chủ sở hữu theo biển số xe là Hồ Thị Dung, trú tại ấp 2, xã Vĩnh Lộc, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Hiện Trí và chị Dung không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Q và anh N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về Quyền kháng cáo: Bị cáo được Quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được Quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[10] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm Quyền, trình tự, thủ tục Q định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, Quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Hoàng Xuân H 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2023, thời gian tạm giữ từ ngày 12/7/2022 đến ngày 21/7/2022 được trừ vào thời gian chấp hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Q định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được Quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được Quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND H.Long Thành;
- VKSND T. Đồng Nai;
- TAND T.Đồng Nai;
- Công an H.Long Thành;
- NTGCA H.Long Thành;
- CCTHA H.Long Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thanh Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Hoa